

NGHỊ QUYẾT

**Về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình Hỗ trợ đầu tư
kết cấu hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số
trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 3 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thực hiện một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách tỉnh và danh mục các dự án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 3260/TTr-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 104/BC-HĐND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ việc đi lại, sản xuất, vận chuyển hàng hóa, nông sản; tạo quỹ đất để đáp ứng nhu cầu đất sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao đời sống, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung đầu tư:

2.1. Huyện Tuy Phong: Khai hoang cải tạo đồng ruộng và hệ thống kênh khu A xã Phan Dũng.

2.2. Huyện Bắc Bình:

a) Nâng cấp đường khu sản xuất từ kênh chính Cà Giây đến kênh Nam Tà Mú, xã Bình An.

b) Nâng cấp đường giao thông nông thôn khu trung tâm thôn 2, xã Sông Lũy.

c) Nâng cấp đường vào khu dân cư thôn Phú Điền, xã Phan Điền.

2.3. Huyện Hàm Thuận Bắc: Nâng cấp đường vào khu sản xuất Nách Nai, xã Đông Tiến.

2.4. Huyện Hàm Tân: Nâng cấp đường vào khu sản xuất 64 ha của đồng bào dân tộc thôn Suối Máu, xã Tân Hà.

2.5. Huyện Tánh Linh:

a) Nâng cấp, sửa chữa đường vào khu sản xuất thôn Đồng Me, xã Đức Thuận.

b) Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường số 1 và đường số 2 vào khu sản xuất thôn 2, xã Suối Kiệt.

c) Nâng cấp tuyến đường từ Trạm y tế xã đến đường nhựa xóm 4 và tuyến đường từ đường nhựa xóm 4 đến nhà ông Nguyễn Thân, xã Măng Tố.

d) Nâng cấp tuyến đường cuối khu dân cư thôn 4, xã Đức Bình.

đ) Nâng cấp tuyến đường xóm 5, khu phố Tân Thành.

2.6. Huyện Đức Linh: Đường giao thông nội đồng thôn 9, xã Mê Pu.

(Nội dung chi tiết từng dự án theo Phụ lục kèm theo nghị quyết này).

3. Nhóm dự án: Dự án thuộc nhóm C.

4. Tổng vốn thực hiện chương trình: 38.323 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn xố số kiến thiết trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh là 25.000 triệu đồng và ngân sách các huyện là 13.323 triệu đồng. Cụ thể:

| Số TT | Tên huyện | Tổng mức đầu tư (Triệu đồng) | Trong đó | |
|-------|---------------------|------------------------------|----------------------|-----------------|
| | | | Vốn xố số kiến thiết | Ngân sách huyện |
| | Tổng số | 38.323 | 25.000 | 13.323 |
| 1 | Huyện Tuy Phong | 6.500 | 3.500 | 3.000 |
| 2 | Huyện Bắc Bình | 10.300 | 5.000 | 5.300 |
| 3 | Huyện Hàm Thuận Bắc | 6.911 | 5.000 | 1.911 |

| | | | | |
|---|-----------------|-------|-------|-------|
| 4 | Huyện Hàm Tân | 4.756 | 4.000 | 756 |
| 5 | Huyện Tánh Linh | 8.200 | 6.000 | 2.200 |
| 6 | Huyện Đức Linh | 1.656 | 1.500 | 156 |

6. Đối tượng thụ hưởng của chương trình: Đồng bào dân tộc thiểu số các xã thuộc các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Tân, Tánh Linh và Đức Linh.

7. Thời gian thực hiện: Trong giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khoá XI, Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban Dân tộc;
- Ban Công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. (CTHĐ.08) Tuệ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh